

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12-01-2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Thống.

Ông Võ Minh Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 169/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017 và thông báo dời ngày xét xử số 04/TB-TA ngày 25 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Nhã Ng, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Lê Hoàng Kh, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã T1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 10 năm 2017, nguyên đơn chị Dương Thị Nhã Ng trình bày yêu cầu:

- Về hôn nhân: Qua thời gian tìm hiểu, năm 2014 chị Dương Thị Nhã Ng và anh Lê Hoàng Kh thành hôn, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Sau khi cưới, anh chị chung sống hạnh phúc, đến năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Kh không lo lắng cho gia đình, thường xuyên ăn

nhậu và hay đánh đập chị nhiều lần, do khuyên can không được nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau làm cuộc sống gia đình căng thẳng không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể tồn tại, đời sống chung không đạt được hạnh phúc nên chị quyết định xin ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên Lê Thành Đ, sinh ngày 21/11/2015 (nam), hiện nay đang sống chung với chị Ng. Khi Tòa án giải quyết cho ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 05 tháng 01 năm 2018, bị đơn anh Lê Hoàng Kh trình bày ý kiến:

Khoảng năm 2015 anh Kh có tìm hiểu và kết hôn với chị Dương Thị Nhã Ng, có lập thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không hàn gắn được, do chị Ng không tôn trọng cha mẹ chồng, đôi lúc anh với chị Ng cãi nhau và đánh nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 đến nay, thời gian sống ly thân không hàn gắn được mâu thuẫn, nay tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên Lê Thành Đ, sinh ngày 21/11/2015, hiện nay đang sống với chị Ng. Khi ly hôn đồng ý giao con cho chị Ng nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

- Về chia tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị Ng giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Kh, chị Ng không đồng ý rút đơn khởi kiện ly hôn; Yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và công nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Kh vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Anh Lê Hoàng Kh có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, yêu cầu của anh Kh phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự được chấp nhận.

[2]. Về nội dung vụ án:

2.1. Về hôn nhân: Chị Dương Thị Nhã Ng và Lê Hoàng Kh cưới nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau theo

giấy chứng nhận kết hôn số 99, quyền số 01/2014 ngày 18 tháng 12 năm 2014. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của chị Ng, anh Kh được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Quá trình chung sống với nhau anh chị có những bất hòa không tự hàn gắn được nên anh chị sống ly thân từ tháng 07 năm 2017 đến nay. Quá trình sống ly thân anh chị cũng không hàn gắn được hôn nhân, chị Ng yêu cầu ly hôn, anh Kh đồng ý. Tại phiên tòa chị Ng vẫn giữ yêu cầu ly hôn, không đồng ý rút lại đơn khởi kiện, anh Kh vắng mặt nên không có ý kiến khác. Xét việc thỏa thuận ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận. Tuy nhiên, do anh Kh vắng mặt nên không công nhận thuận tình ly hôn của anh chị, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng là phù hợp.

2.2. Về nuôi con chung: Hai đương sự xác định có 01 con chung tên Lê Thành Đ, sinh ngày 21/11/2015 (nam), hiện nay cháu Đ đang sống với chị Ng. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ, yêu cầu của chị được anh Kh đồng ý. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Do đó giao cháu Đ cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc là phù hợp với quy định pháp luật.

Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

2.3. Về chia tài sản chung và công nợ: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự: *“Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó”*, do các đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch chị Ng phải chịu, chị Ng được trừ phần tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Lê Hoàng Kh.

Khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Nhã Ng, chị Dương Thị Nhã Ng được ly hôn với anh Lê Hoàng Kh.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Thành Đ, sinh ngày 21/11/2015 (nam) cho chị Dương Thị Nhã Ng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về chia tài sản chung, công nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Dương Thị Nhã Ng chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị Ng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015611 ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

“Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Đính